|  |  |
| --- | --- |
| Đơn vị: …  Địa chỉ: … | Mẫu số S04-DNSN  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 132/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính)* |

CHI TIẾT THANH TOÁN VỚI NGƯỜI MUA, NGƯỜI BÁN

(Dùng cho TK 1311, 3318)

Tài khoản: …

Đối tượng: …

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày, tháng  ghi sổ | Chứng từ | | Diễn giải | Thời hạn được chiết khấu | Số phát sinh | | Số dư | |
| Số hiệu | Ngày, tháng | Nợ | Có | Nợ | Có |
| A | B | C | D | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  | - Số dư đầu kỳ  - Số phát sinh trong kỳ  … |  |  |  |  |  |
|  |  |  | - Cộng số phát sinh trong kỳ | x |  |  | x | x |
|  |  |  | - Số dư cuối kỳ | x | x | x |  |  |

- Sổ này có ... trang, đánh số từ trang 01 đến trang ...

- Ngày mở sổ: ...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *…, ngày…tháng…năm…* |
| Người lập biểu *(Ký, họ tên)* | Kế toán trưởng *(Ký, họ tên)* | Người đại diện theo pháp luật *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |